

CÔNG NGHỆ VÀ PHÁP LÝ CỦA VIỆC ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRỰC TUYẾN TRONG GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP BẰNG PHƯƠNG THỨC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

NGUYỄN TẤN HOÀNG HẢI

Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

Faculty of Civil Law, Ho Chi Minh City University of Law

Email: nthhai@hcmulaw.edu.vn

TRẦN BẢO KHANH

Học viên, Học viện Tư pháp – Cơ sở TP. Hồ Chí Minh

Student, Judicial Academy at Ho Chi Minh City

Email: tbkhanh01@gmail.com

TRẦN THỊ HẠNH NHÂN

Công ty TNHH Tư vấn Dịch vụ MOWIS

MOWIS Consulting Service

Email: hanhnhan1602@gmail.com

Tóm tắt

Nhằm ứng dụng kịp thời công nghệ hiện đại của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Việt Nam đã và đang nỗ lực không ngừng để phát triển mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo (artificial intelligence, AI) và giải quyết tranh chấp trực tuyến (online dispute resolution, ODR) trong giải quyết tranh chấp. Một trong những phương thức giải quyết tranh chấp được coi là phù hợp với yêu cầu và thách thức của thực trạng tranh chấp hiện nay và trong tương lai là giải quyết tranh chấp trực tuyến. Bài viết trình bày bản chất của AI và ODR trong giải quyết tranh chấp nói chung; quy định về ứng dụng AI và ODR trong giải quyết tranh chấp ở một số quốc gia. Từ đó, nêu lên những điểm ưu điểm, hạn chế và đưa ra một số giải pháp thúc đẩy ứng dụng AI và ODR trong giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài thương mại tại Việt Nam.

Từ khóa: trí tuệ nhân tạo, giải quyết tranh chấp trực tuyến, trọng tài thương mại, công nghệ

Abstract

In order to promptly apply modern technologies of the Fourth Industrial Revolution, Vietnam has been making constant efforts to develop an application model of artificial intelligence (AI) and online dispute resolution (ODR) in dispute resolution. One of the dispute settlement methods that is considered suitable with the requirements and format of the current and future dispute situation is online dispute resolution. The article presents the nature of AI and ODR in dispute resolution in general; regulations on the application of AI and ODR in dispute resolution in some countries in particular. From there, it points out the advantages, limitations and proposes some solutions to promote the application of AI and ODR in dispute resolution by commercial arbitration in Vietnam.

Keywords: artificial intelligence, online dispute resolution, commercial arbitration, technology

Ngày nhận bài: 10/12/2023

Ngày duyệt đăng: 15/03/2024

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư ra đời với những thành tựu to lớn của khoa học – kỹ thuật đã làm chuyển biến cách thức vận hành và hoạt động của hầu hết các lĩnh vực trong đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực pháp lý. Việc đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (artificial intelligence, AI) và giải quyết tranh chấp trực tuyến (online dispute resolution, ODR) trong giải quyết tranh chấp là xu thế của “thời đại 4.0” – bước tiến quan trọng trong quá trình hội nhập, tạo cơ hội thuận lợi

để Việt Nam nắm bắt kịp thời xu thế toàn cầu hóa. Nhiều quốc gia trên thế giới từ lâu đã thừa nhận và ứng dụng AI và ODR trong pháp lý và giải quyết tranh chấp trong và ngoài tòa án, chẳng hạn như Hoa Kỳ, các quốc gia thuộc Liên minh châu Âu (*European Union*, EU), Trung Quốc... Việc ứng dụng AI và ODR trong lĩnh vực tư pháp nói chung và phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài nói riêng tại Việt Nam, nhất là trong bối cảnh giãn cách xã hội diễn biến mới đã thúc đẩy cách thức giải quyết tranh chấp thay thế này phát triển mạnh. Tuy nhiên, xuất phát từ nhiều nguyên do khác nhau như cơ sở hạ tầng kỹ thuật chưa hoàn thiện, hay sự thiếu vắng của khung hành lang pháp lý để điều chỉnh đối với vấn đề này nên việc ứng dụng AI và ODR trong giải quyết tranh chấp ở nước ta vẫn chưa được thể hiện rõ nét. Vì vậy, việc nghiên cứu và tham khảo kinh nghiệm thực tiễn từ các quốc gia trên thế giới đối với vấn đề này là cần thiết trong bối cảnh hiện nay.

1. Bản chất của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo và giải quyết tranh chấp trực tuyến trong giải quyết tranh chấp

1.1. Trí tuệ nhân tạo

Cho đến thời điểm hiện tại chưa có định nghĩa cụ thể cho thuật ngữ “trí tuệ nhân tạo”. Tuy nhiên, thực tiễn chuyên ngành hay trong khoa học pháp lý đã có nhiều học giả đưa ra định nghĩa đối với khái niệm này. Điển hình, “AI là sự “tư duy” của máy móc, trong đó các thiết bị sẽ bắt chước cách tư duy tự nhiên của con người để giải quyết các vấn đề”.¹ Dù có nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhìn chung có thể thấy AI là một mô hình, lập trình được cài đặt sẵn khi vận hành tương tự như hoạt động của con người để giải quyết các vấn đề cụ thể.

Về mặt kỹ thuật ứng dụng AI trong lĩnh vực pháp luật đặc trưng bởi việc sử dụng kết hợp các yếu tố: dữ liệu lớn (*big data*); học hỏi và nhận thức của máy móc thích ứng với các điều kiện môi trường xung quanh để rút ra các nguyên lý từ tri thức thu nhận được nhằm phục vụ cho việc ra quyết định; máy móc có khả năng đọc hiểu và giao tiếp với người bằng ngôn ngữ tự nhiên (*natural language processing*).² AI trong lĩnh vực pháp luật thực tế gồm hai phần: (i) các công cụ tìm kiếm thể hệ mới và (ii) hệ thống hỗ trợ ra quyết định.³ Như vậy, với những đặc trưng trên, việc ứng dụng AI vào giải quyết tranh chấp đồng nghĩa với bên trung gian (thẩm phán, trọng tài viên) sẽ được thay thế bởi phần mềm, *robot* đã được lập trình sẵn với cơ sở dữ liệu giải quyết các tranh chấp trong từng trường hợp tương ứng.

1 Nguyễn Thị Quế Anh, Vũ Công Giao, Mai Văn Thắng (đồng chủ biên), *Trí tuệ nhân tạo với pháp luật và quyền con người*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2019, tr. 39.

2 Emmanuel Barthe, “Intelligence artificielle en droit: derrière la “hype”, la réalité”, <https://precisement.org/blog/Intelligence-artificielle-en-droit-derriere-la-hype-la-realite.html>, truy cập 22/02/2023; Nguyễn Thị Quế Anh, Vũ Công Giao, Mai Văn Thắng (đồng chủ biên), *lddd*, tr. 30.

3 Như trên.

1.2. Giải quyết tranh chấp trực tuyến

Giải quyết tranh chấp trực tuyến là một thuật ngữ ghép (*collective terms*) giữa trực tuyến (*online*) và giải quyết tranh chấp thay thế (*alternative dispute resolution, ADR*).⁴ Do đó, ODR được hiểu một cách rộng rãi trên thế giới như là việc sử dụng các biện pháp giải quyết tranh chấp thay thế với sự hỗ trợ của công nghệ internet (mạng trực tuyến).⁵ Với đặc điểm này, ODR bao gồm một loạt các quy trình giải quyết tranh chấp thay thế được thực hiện qua cơ chế trực tuyến như internet hoặc một số hình thức công nghệ cho phép thực hiện các kết nối thông tin ảo trên mạng mà không đòi hỏi các bên phải liên hệ trực tiếp trong một không gian vật chất nhất định.⁶ Tùy theo chức năng và phạm vi hoạt động của từng tổ chức ODR, hệ thống ODR sẽ cho phép các bên thực hiện thủ tục giải quyết vụ việc tranh chấp của mình bằng phương thức trọng tài trực tuyến nếu tổ chức ODR có chức năng hoạt động trọng tài.⁷

Thứ nhất, ODR có sự kết hợp với công nghệ internet.⁸ Khác với phương thức giải quyết tranh chấp truyền thống, ODR có sự kết hợp với các công nghệ internet, điều này thể hiện ở việc tiếp nhận đơn khiếu nại, đơn khởi kiện thông qua các công cụ như website, email... hay qua một diễn đàn ảo (*virtual forum*) do các nhà cung cấp dịch vụ ODR tạo ra.

Thứ hai, ODR không bị giới hạn bởi biên giới quốc gia, lãnh thổ. Phương thức ODR ra đời thì việc giải quyết tranh chấp các bên không nhất thiết phải tham dự trực tiếp, mà có thể thông qua Videoconference, Text Communication, Zoom, Google Meet... các bên ở mỗi miền khác nhau trong một quốc gia hay tranh chấp giữa các bên có quốc gia khác nhau không lo ngại về vấn đề thời gian, chi phí để tham dự phiên giải quyết tranh chấp.

Thứ ba, giải quyết tranh chấp thông qua ODR có sự tham gia của bên thứ tư. Bên thứ tư được xác định là bên “cung cấp dịch vụ ODR”, ngoài các bên trong tranh chấp và trọng tài viên.

2. Thực tiễn ứng dụng trí tuệ nhân tạo và giải quyết tranh chấp trực tuyến trong giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài thương mại

2.1. Quy định của Liên minh châu Âu về ứng dụng trí tuệ nhân tạo và giải quyết tranh chấp trực tuyến

EU là khu vực có mô hình ODR phát triển từ rất sớm. Theo đó, EU đã ban hành các quy định về ODR trong các văn bản như Chỉ thị số

4 Esther van den Heuvel, “Online Dispute Resolution as a Solution to Cross-border E-disputes: An Introduction to ODR”, <https://www.oecd.org/digital/consumer/1878940.pdf>, truy cập ngày 31/12/2022; Phan Thị Thanh Thủy, “Giải quyết tranh chấp thương mại trực tuyến: Những vấn đề pháp lý đặt ra cho Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học*, Đại học Quốc gia Hà Nội, số 4, 2016, tr. 41.

5 AndraLeigh Nenstiel, “Online Dispute Resolution: A Canada-United States Initiative”, *Canada-U.S. Law Journal*, Vol. 32(01), 2006, tr. 313-329.

6 Ethan M. Katsh and Janet Rifkin, *Online Dispute Resolution: Resolving Conflicts in Cyberspace*, Jossey-Bass, 2001, tr. 2-3.

7 Chính sách pháp luật Thông tin và Truyền thông, “Phương thức hòa giải và trọng tài trực tuyến (ODR)”, <https://cspl.mic.gov.vn/Pages/TinTuc/tinchitiet.aspx?tintucid=138275>, truy cập ngày 20/01/2023.

8 Phan Thị Thanh Thủy, *tlđd*, tr. 40.

11/2013/EU về phương thức giải quyết tranh chấp thay thế (chỉ thị ADR) năm 2013. Bên cạnh đó, EU còn ban hành Quy định số 524/2013 về giải quyết tranh chấp trực tuyến. Theo quy định này, Ủy ban EU có trách nhiệm xây dựng nền tảng ODR cho giải quyết tranh chấp về tiêu dùng (khoản 1 Điều 5). Nền tảng này có chức năng cung cấp cho nguyên đơn mẫu đơn kiện điện tử, thông báo cho bị đơn về đơn khởi kiện chống lại mình, xác định tổ chức ADR có thẩm quyền và chuyển đơn khởi kiện của tổ chức ADR mà các bên đã thỏa thuận là cơ quan giải quyết tranh chấp, cung cấp một công cụ điện tử để quản lý hồ sơ giúp các bên và tổ chức ADR có thể tiến hành trực tuyến việc giải quyết tranh chấp, cung cấp cho các bên và tổ chức ADR bản dịch thông tin cần thiết để giải quyết tranh chấp và được trao đổi qua nền tảng ODR (khoản 4 Điều 5). Cụ thể, trình tự thủ tục giải quyết tranh chấp được quy định như sau:

(i) Gửi đơn khiếu nại lên nền tảng (*platform*) ODR. Nguyên đơn hoàn thiện đơn khiếu nại qua hình thức trực tuyến. Trường hợp đơn không hợp lệ, nguyên đơn sẽ nhận được thông báo và quá trình giải quyết tranh chấp sẽ không được tiến hành cho đến khi mẫu đơn đã được nguyên đơn điền đầy đủ và hợp lệ. Sau khi khiếu nại được gửi tới nền tảng ODR, nền tảng này sẽ lập tức gửi tới nguyên đơn và bị đơn các thông tin liên quan đến khiếu nại.

(ii) Đàm phán, hòa giải hoặc lựa chọn cơ quan giải quyết tranh chấp. Các bên sẽ có 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo để đàm phán, hòa giải tranh chấp. Trong thời gian này, ODR sẽ cung cấp cho các bên nền tảng công nghệ để các bên có thể trao đổi, gửi hình ảnh và lên kế hoạch cho các cuộc trao đổi online. Sau khi kết thúc 90 ngày hoặc một bên quyết định ngừng quá trình đàm phán, hòa giải thì sau đó các bên sẽ có 30 ngày lựa chọn một phương thức giải quyết khác nếu không muốn tiếp tục sử dụng nền tảng ODR để giải quyết tranh chấp.

(iii) Tiến hành giải quyết tranh chấp. Trình tự và thủ tục giải quyết tranh chấp phụ thuộc vào trình tự và thủ tục của cơ quan mà các bên đã lựa chọn. Trong một số trường hợp, các bên có thể thực hiện giải quyết trực tiếp qua trực tuyến, nhưng trong trường hợp đặc biệt các bên vẫn có mặt tại cơ quan giải quyết tranh chấp.

Có thể thấy, EU đã có được khung pháp lý khá đầy đủ để giải quyết các tranh chấp theo thủ tục thông thường và cả thủ tục trực tuyến. Trong đó, phải kể đến thành công của phương thức giải quyết tranh chấp thông qua ODR. Cho đến nay, nền tảng ODR đều được ứng dụng tại hầu hết các quốc gia thành viên thuộc EU. Theo thống kê nền tảng ODR của EU, hiện nay có 415 tổ chức, trung tâm ODR có giải pháp giải quyết tranh chấp trực tuyến, đã được các quốc gia thành viên chứng nhận.⁹

⁹ Dispute resolution bodies, <https://ec.europa.eu/consumers/odr/main/?event=main.adr.show>, truy cập ngày 28/02/2023.

Bên cạnh đó, số lượng các tranh chấp được giải quyết qua nền tảng ODR là tương đối lớn. Kể từ khi ra mắt nền tảng ODR, EU đã có khoảng 120.000 tranh chấp về tiêu dùng đã được giải quyết.¹⁰ Để việc giải quyết có hiệu quả và người tiêu dùng biết đến phương thức ODR, phụ thuộc rất lớn vào việc gắn link nền tảng ODR tại chính các trang web bán hàng. Ngoài việc gắn link nền tảng ODR, Quy định 524/2013 còn yêu cầu các thương nhân phải để các link có thể truy cập được tại các vị trí dễ thấy (Điều 14). Phần lớn các link này nếu được gắn tại website của bên bán sẽ có mục Quy định và Điều kiện (*Terms and Conditions*) và có tới 82% các trường hợp mà trong link đó dẫn đến ODR có thể truy cập từ mọi website. Người dùng được hỏi cũng cho biết họ thấy các đường link này đều dễ dàng tìm kiếm và dẫn trực tiếp đến nền tảng ODR mà không hề phức tạp.¹¹

2.2. Quy định của Trung Quốc về ứng dụng trí tuệ nhân tạo giải quyết tranh chấp trực tuyến

Trong cơ chế giải quyết tranh chấp bằng trọng tài, Trung Quốc đã ứng dụng giải quyết tranh chấp trực tuyến khá sớm. Vào cuối năm 2000, Ủy ban Trọng tài thương mại và kinh tế quốc tế Trung Quốc (*China International Economic and trade arbitration commission*, CIETAC)¹² đã thành lập Trung tâm giải quyết tranh chấp tên miền CIETAC và chấp nhận sự ủy thác của Trung tâm Thông tin mạng internet và các tổ chức khác để giải quyết các tranh chấp internet tại Trung Quốc. Sau đó, các tổ chức trọng tài ở Trung Quốc đã dần ứng dụng trực tuyến trong hoạt động. Bên cạnh đó, sự ra đời của trọng tài và hòa giải điện tử (*Electronic Business Related Arbitration and Mediation*, eBRAM) tại Hồng Kông vào năm 2018 thúc đẩy phát triển mạnh mẽ của giải quyết tranh chấp trực tuyến ở Trung Quốc. Nền tảng eBRAM cung cấp kỹ thuật số đầu cuối cho các bên bằng cách tích hợp các công nghệ mới nhất, bao gồm chuỗi khối và AI vào các nền tảng. Trong những năm gần đây, với sự phát triển của nền kinh tế kỹ thuật số, trọng tài internet đã xuất hiện nhanh chóng. Vào năm 2020, trước tác động của dịch Covid-19, việc sử dụng trọng tài qua internet được áp dụng mạnh mẽ để xử lý các vụ việc trọng tài có liên quan. Đến năm 2022, tại CIETAC có hơn 1.340 vụ việc được nộp trực tuyến, 1.906 phiên họp được tổ chức trực tuyến¹³.

10 Đào Bá Minh, “Thực trạng áp dụng phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài và hòa giải trực tuyến ở EU”, *Tạp chí Nghề luật*, số 7, 2021, tr. 72.

11 Nguyễn Hương Ly, *Giải quyết tranh chấp thương mại trực tuyến: Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất cho Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2020, tr. 37.

12 Zingzhou Tao and Mariana Zhong, *Resolving Disputes in China: New and Sometimes Unpredictable developments*, International organizations and the promotion of effective dispute resolution: AIIB Yearbook of International law, Brill, 2019, tr. 64.

13 China Council for the promotion of International Trade, <https://www.ccpit.org/a/20230118/20230118qb6r.html>, truy cập ngày 04/02/2023.

Quy trình giải quyết tranh chấp trực tuyến được ghi nhận theo Quy tắc tố tụng trọng tài CIETAC. Điều 1 Quy tắc tố tụng trọng tài trực tuyến CIETAC xác định: “Các Quy tắc này được xây dựng nhằm giải quyết bằng trọng tài trực tuyến các tranh chấp phát sinh... Quy tắc này áp dụng để giải quyết các tranh chấp thương mại điện tử và cũng có thể được áp dụng để giải quyết các tranh chấp kinh tế, thương mại khác theo thỏa thuận của các bên”. Như vậy, giải quyết tranh chấp trực tuyến theo phương thức trọng tài không chỉ áp dụng để giải quyết tranh chấp thương mại điện tử mà còn có thể áp dụng để giải quyết các tranh chấp kinh tế, thương mại khác nếu các bên thỏa thuận.

Thông thường một vụ việc được đưa ra giải quyết theo phương thức trọng tài trực tuyến thông qua việc nguyên đơn gửi Đơn yêu cầu trọng tài có chữ ký và/hoặc đóng dấu của họ hoặc đại diện ủy quyền theo yêu cầu của CIETAC (Điều 18(1)). Trong trường hợp trọng tài CIETAC nhận thấy yêu cầu trọng tài đáp ứng đủ điều kiện thì sẽ thông báo bằng văn bản cho các bên về việc chấp nhận Đơn khiếu nại trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Ngược lại, nếu Đơn khiếu nại không đáp ứng các yêu cầu thì sẽ thông báo bằng văn bản cho các bên về việc từ chối yêu cầu với lý do nêu rõ (Điều 22). Khi Đơn khiếu nại đáp ứng yêu cầu thì trọng tài sẽ cung cấp cho các bên địa chỉ website để nguyên đơn và bị đơn có thể tham khảo cách thức của CIETAC, Hội đồng trọng tài CIETAC. Đồng thời, tùy theo tình tiết cụ thể của từng vụ việc, CIETAC cũng có thể đính kèm bản sao các tài liệu nêu trên vào thông báo trọng tài (Điều 20). Hội đồng trọng tài có thể tiến hành hòa giải trực tuyến bằng hội nghị trực tuyến hoặc các phương thức liên lạc điện tử hoặc máy tính khác trong quá trình tố tụng trọng tài theo thỏa thuận hoặc yêu cầu của các bên (Điều 37).

Về bảo mật thông tin theo quy tắc tố tụng CIETAC, theo Điều 15 Quy tắc này, CIETAC sẽ thực hiện việc đảm bảo dữ liệu vụ việc trực tuyến một cách an toàn giữa các bên, Hội đồng trọng tài và CIETAC, đồng thời lưu trữ thông tin vụ việc thông qua mã hóa dữ liệu. Mặt khác, Điều 16 cũng xác định, CIETAC sẽ không chịu trách nhiệm về tổn thất khi dữ liệu được truyền trực tuyến được thu thập bởi những người không phải là người nhận dự định do lỗi hệ thống internet trong quá trình tố tụng.

Có thể thấy rằng sự phát triển của nền kinh tế internet đã đem lại sự mới mẻ của trọng tài trực tuyến. CIETAC được xếp hạng trong số năm tổ chức hàng đầu thế giới,¹⁴ điều này phản ánh sự tiến bộ trong quá trình phát triển trọng tài của Trung Quốc, phản ánh sự công nhận và tin tưởng của cộng đồng trọng tài quốc tế đối với trọng tài của Trung Quốc.

14 Zhang Wei, “贸仲发布《中国国际商事仲裁年度报告（2020-2021）- 金融类仲裁案件数量标的金额逐年递增》，中华人民共和国司法部网上http://www.moj.gov.cn/pub/sfbgw/fzgz/fzgzgglfwx/fzgzgglfw/202109/t20210928_438442.html, truy cập ngày 04/02/2023.

2.3. Thực tiễn quy định của pháp luật Việt Nam

Để đáp ứng nhu cầu thực tiễn cho đến thời điểm hiện tại, Việt Nam đã có các văn bản quy định về phương thức giải quyết tranh chấp trực tuyến như Nghị quyết số 33/2021/QH15 về tổ chức phiên tòa trực tuyến, Thông tư 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC- BCA-BQP-BTP đã có quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến. Tuy nhiên, các văn bản này chỉ dừng lại ở việc quy định tổ chức phiên tòa trực tuyến, còn đối với các phương thức giải quyết tranh chấp trực tuyến ngoài tòa nói chung và giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại nói riêng vẫn chưa có văn bản pháp lý chính thức điều chỉnh.¹⁵ Bên cạnh đó, cơ sở pháp lý để điều chỉnh việc ứng dụng AI và ODR vào giải quyết tranh chấp vẫn đang còn “bỏ ngõ”.

Tuy nhiên, trong lĩnh vực trọng tài, cùng với xu thế phát triển của các quốc gia trên thế giới, cũng như nhằm phục vụ cho nhu cầu thực tiễn giải quyết, tranh chấp các tổ chức trọng tài tại Việt Nam đã có các chính sách khá rạch ròi đối với việc ứng dụng giải quyết tranh chấp trực tuyến. Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hà Nội (*Hanoi International Arbitration Center*, HIAC) là đơn vị đầu tiên xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống giải quyết tranh chấp bằng hòa giải ODR đầu tiên tại Việt Nam tại địa chỉ www.hiac.vn từ tháng 6/2020. Được xây dựng trên nền tảng của Hội thảo khoa học cấp bộ (Bộ Tư pháp) về chủ đề giải quyết tranh chấp trực tuyến được tổ chức tại Viện Khoa học pháp lý vào tháng 12/2017, các chuyên gia đã tập hợp và triển khai xây dựng trên thực tế mô hình ODR đầu tiên hoàn toàn bằng công nghệ của Việt Nam từ đầu năm 2018.¹⁶ Đến nay, HIAC đã ban hành Quy tắc tố tụng trọng tài khá hoàn thiện điều chỉnh đối với giải quyết tranh chấp trực tuyến. Phần phạm vi áp dụng của Quy tắc đã ghi nhận rằng: “Quy tắc này được áp dụng để giải quyết các vụ tranh chấp có tố tụng trọng tài, bao gồm cả giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trực tuyến (*online*) và giải quyết tranh chấp bằng trọng tài ngoại tuyến (*offline*), trừ khi các bên có thỏa thuận khác” (Điều 1). Đồng thời, tại Điều 4 cho phép các bên có thể lựa chọn tham gia tố tụng trọng tài dưới 2 hình thức sau: trọng tài trực tiếp và trọng tài trực tuyến. Quy tắc cũng đã giải thích “Trọng tài trực tuyến: Các bên tham gia tố tụng trực tuyến thông qua trang chủ của HIAC: www.hiac.vn theo quy trình được công bố trên trang chủ”. Mặt khác, HIAC cũng cho phép các bên được lựa chọn một trong hai phương thức hòa giải trực tuyến và hòa giải ngoại tuyến.

15 Mặc dù có một số văn bản như Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Trọng tài thương mại; Bộ luật Dân sự; Luật Giao dịch điện tử; Luật Công nghệ thông tin; Nghị định số 22/2017/NĐ-CP... nhưng vẫn chưa cụ thể và rõ ràng.

16 Trần Anh Huy, Đào Thị Hà Anh, “Phương thức hòa giải và trọng tài trực tuyến (ODR)”, *Trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và truyền thông*, 2021, <https://cspl.mic.gov.vn/Pages/TinTuc/tinchitiet.aspx?tintucid=138275>, truy cập ngày 25/02/2023.

Bên cạnh đó, mặc dù không ghi nhận rõ các bên có thể lựa chọn hình thức giải quyết tranh chấp trực tuyến nhưng khoản 2 Điều 22 Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (*Vietnam International Arbitration Center*, VIAC) quy định: “Hội đồng Trọng tài có thể tổ chức các cuộc họp bằng hình thức và tại bất kỳ nơi nào mà Hội đồng Trọng tài cho là phù hợp”. Tại thời điểm dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp, VIAC đã có thông báo khuyến khích các bên thỏa thuận tiến hành các phiên họp, bao gồm phiên họp sơ bộ và phiên họp giải quyết tranh chấp, trực tuyến qua *teleconference* hoặc *video-conference*. Trong trường hợp các bên không đạt được thỏa thuận về việc tổ chức phiên họp trực tuyến, phiên họp trực tiếp sẽ được tiến hành trong điều kiện tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn vệ sinh dịch tễ.¹⁷ Đáng chú ý là Trung tâm Hòa giải Việt Nam (*Vietnam Mediation Center*, VMC) thuộc VIAC đã xây dựng nền tảng hòa giải trực tuyến thông qua MedUP tại Website: <https://medup.vmc.org.vn>, bên cạnh đó VMC đã ban hành Quy tắc hòa giải trực tuyến nhằm phục vụ cho mô hình hòa giải trực tuyến đã được xây dựng. Theo báo cáo thường niên của VIAC, đã có hơn 240 phiên họp giải quyết tranh chấp được tổ chức theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp năm 2021. VIAC tăng cường tổ chức các phiên xử trực tuyến qua hình thức hội nghị trực tuyến. Hình thức này cũng được khuyến nghị đến các bên để xử lý kịp thời, tránh kéo dài thời gian vụ tranh chấp.¹⁸

Đặt trong bối cảnh giải quyết tranh chấp tại các sàn giao dịch thương mại điện tử tại Việt Nam, theo báo cáo của Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công thương), tại thời điểm đại dịch Covid-19 bùng phát (trong năm 2020), Cục đã tiếp nhận và xử lý 250 lượt phản ánh các hành vi kinh doanh không trung thực. Trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp, cá nhân dần chuyển sang sử dụng các nền tảng trực tuyến để giao dịch, nhu cầu về giải quyết tranh chấp trực tuyến cũng ngày càng cao. Tuy nhiên, theo khảo sát của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thì chỉ 1/4 doanh nghiệp từng nghe đến ODR, chỉ 32,29% doanh nghiệp cho rằng ODR có thể áp dụng tại Việt Nam và 74% có nhu cầu đào tạo về ODR.¹⁹ Tuy vậy, điều này không thể phủ nhận những giá trị mà ODR mang lại. Việc áp dụng phương thức giải quyết tranh chấp trực tuyến tại các tổ chức trọng tài tại Việt Nam trong thời gian qua đã tạo cơ sở, mầm mống cho sự ra đời và phát triển của các loại hình giải quyết tranh chấp trực tuyến nói

17 VIAC, “Thông báo về Hoạt động giải quyết tranh chấp bằng trọng tài và hòa giải tại VIAC/VMC trong thời kỳ dịch COVID-19”, *Vietnam Mediation Center*, 2020, <https://vmc.org.vn/tin-tuc-su-kien/thong-bao-ve-hoat-dong-giai-quet-tranh-chap-bang-trong-tai-va-hoa-gi-ai-tai-viacvmc-trong-thoi-ky-dich-covid19-n804.html>, truy cập ngày 07/3/2023.

18 VIAC, “Báo cáo thường niên năm 2021”, https://www.viac.vn/images/Resources/Annual-Reports/2021/VIAC_Bao-cau-thuong-nien-2021_220616.pdf, truy cập ngày 07/11/2023.

19 Viện Thông, “Tranh chấp mua bán trực tuyến ngày càng tăng”, *Vnexpress*, 2021, <https://vnexpress.net/tranh-chap-mua-ban-truc-tuyen-ngay-cang-tang-4272445.html>, truy cập ngày 07/3/2023.

chung và giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại thông qua ứng dụng AI, ODR vào giải quyết tranh chấp nói riêng.

3. Một số ưu điểm và hạn chế của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo và giải quyết tranh chấp trực tuyến trong giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài thương mại

3.1. Ưu điểm

Thứ nhất, việc ứng dụng AI và ODR làm rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp. So với phương thức giải quyết tranh chấp truyền thống, phương thức ODR xử lý các tranh chấp nhanh chóng, hiệu quả, linh hoạt và không tốn kém mà không bị giới hạn bởi biên giới quốc gia, lãnh thổ.²⁰ Hệ thống ODR dưới sự hỗ trợ của công nghệ AI giúp quá trình xử lý dữ liệu nhanh chóng từ khâu kiểm tra, đánh giá chứng cứ của các bên. Ngoài ra, hệ thống ODR cũng cho phép các bên tranh chấp có thể gặp nhau trực tuyến để trao đổi thương lượng, hòa giải, xét xử trọng tài theo hình thức trao đổi tin nhắn hoặc họp trực tuyến rất tiện ích, giúp đẩy nhanh được tốc độ giải quyết tranh chấp cho các bên.

Thứ hai, việc ứng dụng ODR và AI giúp nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật và thông tin của công dân. Việc ứng dụng công nghệ AI và ODR trong giải quyết các tranh chấp sẽ giảm bớt thủ tục và loại bỏ việc cần thiết phải đến Tòa án. Các bên trong tranh chấp có thể ở bất kỳ nơi đâu đều có thể thực hiện việc khởi kiện, nộp tài liệu chứng cứ và có thể nắm rõ nội dung, diễn biến của vụ án đang tiến hành xét xử thông qua quản lý án điện tử. Bên cạnh đó, các bên còn có thể tra thông tin một cách nhanh nhất về các vụ án đã được xét xử cũng như phán quyết của Tòa án thông qua lưu trữ hồ sơ vụ án điện tử để tham khảo hoặc làm căn cứ tranh tụng.

Thứ ba, phương thức ODR bảo vệ quyền lợi của các bên tranh chấp. Nếu bên bị xâm phạm lợi ích muốn khởi kiện ra Tòa án thì thủ tục phức tạp và đôi khi chi phí bỏ ra cho việc giải quyết tranh chấp lớn hơn rất nhiều so với lợi ích mà họ bị xâm phạm nên phương thức ODR sẽ mang lại lợi ích cho người bị xâm phạm. Khi các tác nhân truyền thống là con người tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp rất tốn kém, thì các hệ thống AI có thể sẽ tương đối giảm chi phí sau một thời gian hoạt động khi chúng đã được phát triển đầy đủ.

3.2. Hạn chế

Thứ nhất, hạn chế của AI nằm ở thuật toán mà hệ thống sử dụng để suy luận. Trong thực tiễn xét xử, thẩm phán chủ yếu dựa vào quy định pháp luật, kinh nghiệm xét xử để đưa ra phán quyết công bằng, hợp lý dựa trên các tình tiết, chứng cứ và áp dụng pháp luật. Mặt khác, AI không thể thay thế quyền quyết định của các thẩm phán. Tuy nhiên, nhiều vấn đề mới phát

20 Phan Thị Thanh Thủy, *ltd*, tr. 40.

sinh trong quá trình giải quyết, khó có thể đưa ra phán quyết chính xác.

Thứ hai, bên cạnh việc nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, AI và ODR cũng tạo ra rào cản đối với một số đối tượng. Hầu hết các công nghệ mới đều đắt tiền trong giai đoạn đầu triển khai. Do đó, ban đầu chỉ những tổ chức giàu có nhất mới được hưởng lợi từ công nghệ này.²¹ Điều này sẽ không thể tăng khả năng tiếp cận công lý cho những người không thể mua được chúng. Việc tiếp cận của con người với AI và ODR cũng khá khó khăn vì họ cần có khả năng tương tác với công nghệ hiện đại. Điều này có thể gây ra khó khăn đối, những người hiểu biết ít về máy tính. Nếu AI và ODR trở thành phương tiện chính để giải quyết tranh chấp và không có bất kỳ giải pháp nào thay thế, nó có thể ngăn cản một tầng lớp nhất định trong xã hội tiếp cận công lý.

Thứ ba, vấn đề cốt lõi của công nghệ AI nằm ở dữ liệu mà nó dựa vào. Nếu bản thân dữ liệu không đầy đủ sẽ tạo ra kết quả không chính xác. Tại Trung Quốc, các dữ liệu trực tuyến chính thức ra mắt vào năm 2014 nhưng vẫn chưa hoàn chỉnh. Các văn bản phán quyết chỉ ghi lại kết quả phán quyết, không tìm thấy quá trình suy luận của thẩm phán trong văn bản phán quyết. Do đó, nguồn dữ liệu của công nghệ AI không thể phản ánh toàn bộ quá trình trọng tài.²²

Thứ tư, khi giải quyết bằng ODR, thông tin của các bên có thể bị đánh cắp trong môi trường không gian mạng, nếu hệ thống ODR không đảm bảo sẽ dễ dàng bị đánh cắp thông tin dữ liệu cá nhân, doanh nghiệp. Đây cũng là vấn đề hiện nay còn nhiều vướng mắc, Luật Trọng tài thương mại (Luật TTTM) năm 2010 cũng đã có quy định liên quan đến bảo mật thông tin trong quá trình giải quyết tranh chấp.²³ Tính bảo mật được xem là ưu điểm thu hút các bên lựa chọn giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài. Dưới góc độ của doanh nghiệp, tính bảo mật trong trọng tài đảm bảo việc giải quyết tranh chấp một cách riêng tư và giữ bí mật kết quả giải quyết vụ kiện, tránh được việc đưa tin hoặc bình luận của truyền thông báo chí.²⁴

Sự ra đời của Nghị định số 13/2023/NĐ-CP đánh dấu sự tiến bộ của pháp luật Việt Nam trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân. Khác với việc giải quyết tranh chấp trọng tài bằng phương thức truyền thống thì việc giải quyết tranh chấp trọng tài thông qua ODR có sự tham gia của bên thứ tư – là bên

21 Carrie Menkel-Meadow, "Ethics in Alternative Dispute Resolution: New Issues, Now Answers from the Adversary Conception of Lawyers Responsibilities", *South Texas Law Review*, 1997, tr. 38; Matthias Artzt, and Tran Viet Dung, "Artificial Intelligence and Data Protection: How to Reconcile Both Areas from the European Law Perspective", *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Vol. 7(2), 2022, tr. 39-58. <https://doi.org/10.2478/vjls-2022-0007>.

22 Chen Mingsung, Li Shuling, "Research on the application of artificial intelligence technology in the field of Justice", *Journal of Physics: Conference Series*, Vol. 1570(01), 2020, tr. 3.

23 Điều 4; khoản 3, khoản 5 Điều 21; khoản 5 Điều 51 Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

24 Bùi Văn Thành, "Về tính bảo mật trong trọng tài", *Tạp chí Pháp lý*, số 5, 2022, tr. 24.

cung cấp dịch vụ mạng hoặc bên cung cấp nền tảng ứng dụng trực tuyến, với cương vị là Quản trị viên hệ thống ODR, đóng vai trò trong việc duy trì hệ thống mạng hoạt động, cung cấp điều kiện công nghệ tốt nhất cho các bên trong quá trình giải quyết tranh chấp.²⁵ Do đó, có thể xác định trong một vụ việc trọng tài được giải quyết bằng phương thức ODR sẽ có bốn bên: (i) nguyên đơn; (ii) bị đơn; (iii) bên cung cấp nền tảng ứng dụng trực tuyến (*platform*); (iv) trọng tài viên. Trong mối quan hệ với Nghị định số 13/2023/NĐ-CP thì nguyên đơn và bị đơn là bên cung cấp dữ liệu (*data subject*); tổ chức trọng tài/trọng tài viên, bên trung gian là bên thu thập và xử lý dữ liệu (*data processor/controller*). Bên cung cấp, thu thập và xử lý dữ liệu có các quyền và nghĩa vụ cơ bản theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP. Tuy nhiên, Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ra đời trên cơ sở bảo vệ dữ liệu cá nhân nói chung. Đồng thời, nội hàm và phạm vi của dữ liệu cá nhân trong mỗi luật được giải thích khác nhau.²⁶ Do đó, việc áp dụng Nghị định này khá khó khăn trong việc xác định phạm vi dữ liệu cá nhân được bảo vệ trong quá trình giải quyết tranh chấp trọng tài nói chung và giải quyết tranh chấp trọng tài trực tuyến nói riêng. Mặt khác, Nghị định số 13/2023/NĐ-CP điều chỉnh đối với dữ liệu cá nhân nói chung nên các quy định về quyền và nghĩa vụ của bên cung cấp; thu thập và xử lý dữ liệu cho quá trình giải quyết tranh chấp thông qua trọng tài thương mại (trực tuyến và trực tiếp) chưa thực sự linh hoạt.

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo và giải quyết tranh chấp trực tuyến trong giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài thương mại

Thứ nhất, cần xây dựng khung hành lang pháp lý thừa nhận và điều chỉnh việc ứng dụng AI và mô hình ODR. Pháp luật Việt Nam đã có những văn bản quy định việc giải quyết tranh chấp như Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Luật TTTM năm 2010, Luật Giao dịch điện tử năm 2023, Luật Công nghệ thông tin năm 2006... Tuy nhiên, chưa có một văn bản nào trực tiếp ghi nhận, điều chỉnh các vấn đề liên quan đến việc giải quyết tranh chấp bằng AI và ODR nói chung và giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài thông qua AI và ODR nói riêng. Điều này, khiến cho quá trình ứng dụng giải pháp này trở nên hạn chế. Chính vì vậy, để việc ứng dụng các giải pháp này được phổ biến cần phải có văn bản pháp lý điều chỉnh cụ thể, tạo thuận lợi cho các bên dễ dàng ứng dụng để giải quyết tranh chấp và tạo niềm tin đối với các bên trong quan hệ tranh chấp tin tưởng lựa chọn giải quyết đối với phương thức này. Nhóm tác giả kiến nghị bổ sung hình thức giải quyết trực tuyến tại Luật TTTM

25 Phan Thị Thanh Thủy, *ltd*, tr. 38-45.

26 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 15 Điều 3 Luật An toàn thông tin mạng năm 2015; Điều 17 Luật An ninh mạng năm 2018; khoản 1 Điều 2 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

nhằm tạo căn cứ pháp lý cho hoạt động của mô hình giải quyết tranh chấp trực tuyến cũng như quy định những thủ tục có liên quan, áp dụng cho cả trung tâm trọng tài.

Thứ hai, cần giới hạn quy mô giải quyết tranh chấp trực tuyến. Đầu tiên nên thí điểm với những tranh chấp nhỏ và giá trị tranh chấp có thể tăng dần theo thời gian tùy thuộc vào khả năng phát triển của việc giải quyết tranh chấp trực tuyến trong tương lai. Bởi lẽ, tính chất của các tranh chấp sử dụng ODR thường là các tranh chấp có giá trị nhỏ, tình tiết không quá phức tạp. Quy định của EU đã xác định cụ thể giá trị tranh chấp thuộc đối tượng được áp dụng giải quyết tranh chấp trực tuyến và ghi nhận một cách chính thống vào các văn bản pháp luật điều chỉnh về lĩnh vực này. Đối với những tranh chấp tiêu dùng giá trị nhỏ dưới 500 Euro thì người tiêu dùng được đưa vụ việc ra giải quyết tại tổ chức giải quyết tranh chấp trực tuyến.²⁷ Tại Việt Nam, nhóm tác giả đề xuất nên xác định giá trị tranh chấp dựa trên mức lương tối thiểu vùng. Theo đó, mức lương tối thiểu vùng 1 hiện hành là 4.960.000 đồng/tháng.²⁸ Tranh chấp có giá trị tối đa 4 – 5 lần mức lương tối thiểu vùng 1 (khoảng 20 triệu đồng) có thể được giải quyết trực tuyến là phù hợp với điều kiện Việt Nam.

Thứ tư, cần bổ sung các quy định về nghĩa vụ bảo mật thông tin, các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin trong giải quyết tranh chấp trực tuyến. Bảo mật thông tin trong giải quyết tranh chấp trực tuyến là một trong những yêu cầu quan trọng nhằm đảm bảo mô hình hoạt động có hiệu quả. Đối với những phương thức bảo mật cao như trọng tài trực tuyến, yêu cầu này được đặt lên hàng đầu. Đối với phương thức trọng tài thương mại, Luật TTTM năm 2010 cũng đang “thiếu hụt” quy định về bảo mật thông tin đối với các chủ thể liên quan. Luật TTTM cần quy định rõ những loại thông tin không được tiết lộ quá trình giải quyết tranh chấp bằng trọng tài, quy định cụ thể trách nhiệm bảo mật các thông tin của từng đối tượng cụ thể nhằm tăng hiệu quả của việc giải quyết tranh chấp bằng phương thức trực tuyến. Bên cạnh đó, việc giải quyết tranh chấp trực tuyến diễn ra trên nền tảng công nghệ, đặc biệt việc ứng dụng AI ngày càng phổ biến hiện nay cũng đặt ra nhiều thách thức. Vì vậy, cần lồng ghép các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân vào quy tắc tố tụng trọng tài nhằm giúp các bên tham gia giải quyết tranh chấp dễ dàng tiếp cận và tuân thủ. Đây cũng là hướng xử lý tại CIETAC, theo đó các quy định về bảo mật dữ liệu, thông tin về vụ việc được minh định trực tiếp trong Quy tắc của CIETAC. ●

27 Trần Anh Huy, Đào Thị Hà Anh, *tlđđ*.

28 Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Quế Anh, Vũ Công Giao, Mai Văn Thắng (đồng chủ biên), *Trí tuệ nhân tạo với pháp luật và quyền con người*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2019 [trans: Nguyen Thi Que Anh, Vu Cong Giao, Mai Van Thang (Co-editors), *Artificial intelligence with law and human rights*, Publishing House. Justice, Hanoi, 2019]
- [2] Matthias Artzt, and Tran Viet Dung, “Artificial Intelligence and Data Protection: How to Reconcile Both Areas from the European Law Perspective”, *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Vol. 7(2), 2022, <https://doi.org/10.2478/vjls-2022-0007>
- [3] Emmanuel Barthe, “Intelligence artificielle en droit: derrière la “hype”, la réalité” [trans: Emmanuel Barthe, “Artificial intelligence in law: behind the hype, the reality”]
- [4] Anh Huy, Đào Thị Hà Anh, “Phương thức hòa giải và trọng tài trực tuyến (ODR)”, *Trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và truyền thông*, 2021 [trans: Anh Huy, Dao Thi Ha Anh, “Online mediation and arbitration (ODR)”, *Website of the Ministry of Information and Communications*, 2021]
- [5] Ethan M. Katsh and Janet Rifkin, *Online Dispute Resolution: Resolving Conflicts in Cyberspace*, Jossey-Bass, 2001
- [6] Nguyễn Hương Ly, *Giải quyết tranh chấp thương mại trực tuyến: Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất cho Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2020 [trans: Nguyen Huong Ly, *Online commercial dispute resolution: International experience and suggestions for Vietnam*, Master's thesis in Jurisprudence, Hanoi Law University, 2020]
- [7] Carrie Menkel-Meadow, “Ethics in Alternative Dispute Resolution: New Issues, Now Answers from the Adversary Conception of Lawyers Responsibilities”, *South Texas Law Review*, 1997
- [8] Chen Mingsung, Li Shuling, “Research on the application of artificial intelligence technology in the field of Justice”, *Journal of Physics: Conference Series*, Vol. 1570(1), 2020
- [9] Đào Bá Minh, “Thực trạng áp dụng phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài và hòa giải trực tuyến ở EU”, *Tạp chí Nghề luật*, số 7, 2021 [trans: Dao Ba Minh, “The current situation of applying dispute resolution methods by online arbitration and conciliation in the EU”, *Legal Profession Magazine*, Vol. 7, 2021]
- [10] AndraLeigh Nenstiel, “Online Dispute Resolution: A Canada-United States Initiative”, *Canada-U.S. Law Journal*, Vol. 32(01), 2006
- [11] Zingzhou Tao and Mariana Zhong, *Resolving Disputes in China: New and Sometimes Unpredictable Developments*, International Organizations and the Promotion of Effective Dispute Resolution: AIIB Yearbook of International Law, Brill, 2019
- [12] Phan Thị Thanh Thủy, “Giải quyết tranh chấp thương mại trực tuyến: Những vấn đề pháp lý đặt ra cho Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội*, số 4, 2016 [trans: Phan Thi Thanh Thuy, “Resolving commercial disputes online: Legal issues for Vietnam”, *Science Magazine, Hanoi National University*, Vol. 4, 2016]
- [13] Viên Thông, “Tranh chấp mua bán trực tuyến ngày càng tăng”, *Vnexpress*, 2021 [trans: Vien Thong, “Online sales disputes are increasing”, *Vnexpress*, 2021]
- [14] Bùi Văn Thành, “Về tính bảo mật trong trọng tài”, *Tạp chí Pháp lý*, số 5, 2022 [trans: Bui Van Thanh, “Confidentiality in Arbitration”, *Legal Journal*, Vol. 5, 2022]
- [15] VIAC, “Thông báo về Hoạt động giải quyết tranh chấp bằng trọng tài và hòa giải tại VIAC/VMC trong thời kỳ dịch COVID-19”, *Vietnam Mediation Center*, 2020 [trans: VIAC, “Notice on Dispute Resolution by Arbitration and Mediation at VIAC/VMC during the COVID-19 Pandemic”, *Vietnam Mediation Center*, 2020]
- [16] VIAC, “Báo cáo thường niên năm 2021” [trans:] VIAC, “Annual Report 2021”]
- [17] Zhang Wei, “贸仲发布《中国国际商事仲裁年度报告（2020-2021）》 - 金融类仲裁案件数量标的金额逐年递增”, 中华人民共和国司法部网上 [trans: Zhu Jian, “China International Economic and Trade Arbitration Commission Releases Annual Report on International Commercial Arbitration in China (2020-2021) - The number and amount of financial arbitration cases have increased year by year”, *Ministry of Justice of the People's Republic of China online*]